

Số: 189/2017/QĐ HNGĐ-ST

Ngày: 06/11/2017

V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Lại Vĩnh Trung - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Phương Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Đỗ Đức Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 195/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2017, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, theo Quyết định mở phiên họp số 204/2017/QĐ-MPH ngày 02 tháng 11 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị **Nguyễn Thị Phương N**, sinh năm 1983; địa chỉ: Gunmaken Ootashi Fujiaguchyo 479-1 Reoparesu gurichine II-209 Japan (Nhật Bản). Về Việt Nam, cư trú tại địa chỉ: số nhà 60/15 ngõ Hoàng An A, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (có mặt).

- Anh **Nguyễn Đăng N**, sinh năm 1984; địa chỉ: Fukusimaken nishishizakawagun nakajimamura ooazanametsuzi nakazimasishi 12 bangchi 20 Ribateiberu C to 2 go shit Japan (Nhật Bản) (xin vắng mặt).

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu của chị Nguyễn Thị Phương N và anh Nguyễn Đăng N, có nội dung như sau: chị Nguyễn Thị Phương N và anh Nguyễn Đăng N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 17/7/2009 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Nay chị N và anh N xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung: chị N và anh N xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 05/01/2010. Hiện đang sống với mẹ. Khi ly hôn, chị N và anh N thỏa thuận giao cháu V cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chị N không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Cháu Nguyễn Quốc V có lời khai, cháu có nguyện vọng xin được ở với mẹ là Nguyễn Thị Phương Nhung.

Về tài sản chung: chị N và anh N xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do điều kiện công việc, anh N không thể về Việt Nam để giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị N được nên anh N đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh. Chị N có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải việc ly hôn giữa chị và anh N mà đề nghị giải quyết cho anh, chị được thuận tình ly hôn theo như đơn chị và anh N đã nộp cho Tòa án.

3. Tại phiên họp: chị N vẫn giữ nguyên đơn yêu cầu thuận tình ly hôn như các nội dung nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên họp phát biểu về việc Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và đề nghị căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương N và anh Nguyễn Đăng N. Về con chung: công nhận sự thỏa thuận của chị N và anh N, giao con chung là cháu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 05/01/2010 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận định:

Chị Nguyễn Thị Phương N và anh Nguyễn Đăng N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 17/7/2009 tại Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản. Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Nay chị N và anh N xác định tình cảm vợ chồng không còn nên cùng có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy, chị N và anh N không còn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện,

không trái đạo đức xã hội và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Về con chung: chị N và anh N xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 05/01/2010. Khi ly hôn, chị N và anh N thỏa thuận giao cháu Nguyễn Quốc V cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chị N không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy sự thỏa thuận của chị N và anh N là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận.

Về tài sản chung: chị N và anh N xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

Về lệ phí: chị N tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nên ghi nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ: khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, Điều 37, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 67, Điều 149, Điều 361, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ: Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Nguyễn Thị Phương N và anh Nguyễn Đăng N.

Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương N và anh Nguyễn Đăng N.

2. Về con chung: chị N và anh N xác nhận vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 05/01/2010.

Ghi nhận sự thỏa thuận của chị N và anh N, giao cháu Nguyễn Quốc V, sinh ngày 05/01/2010 cho chị Nguyễn Thị Phương N trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Đăng N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: chị N và anh N xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xét.

4. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Phương N chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng chị N đã nộp theo biên lai thu số 0009829 ngày 31/10/2017 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định 06/11/2017.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;
- Người yêu cầu;
- Cục Thi hành án dân sự TP Hà Nội;
- Lưu: VP, hồ sơ.

Lại Vĩnh Trung

